

**BỘ TÀI CHÍNH**

Số: **3280** /QĐ-BTC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2009*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố lãi suất cho vay tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của Nhà nước và mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 151/2006/NĐ-CP ngày 20/12/2006 của Chính phủ về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 106/2008/NĐ-CP ngày 19/9/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 151/2006/NĐ-CP của Chính phủ về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2007/TT-BTC ngày 25/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 151/2006/NĐ-CP ngày 20/12/2006 của Chính phủ về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Lãi suất cho vay tín dụng đầu tư của Nhà nước bằng đồng Việt Nam là 9,6%/năm, bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi là 6,0%/năm.

**Điều 2.** Lãi suất cho vay tín dụng xuất khẩu của Nhà nước bằng đồng Việt Nam là 9,6%/năm, bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi là 6,0%/năm.

**Điều 3.** Mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư đối với dự án vay vốn bằng đồng Việt Nam là 2,2%/năm, đối với dự án vay vốn bằng ngoại tệ là 0,7%/năm.

**Điều 4.** Lãi suất cho vay tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của Nhà nước và mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư áp dụng cho các dự án ký hợp đồng lần đầu tiên kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2010 và thay thế Quyết định số 291/QĐ-BTC ngày 12/02/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về lãi suất cho vay tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của Nhà nước và mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư.

Chủ tịch Hội đồng quản lý, Tổng giám đốc Ngân hàng Phát triển Việt Nam, chủ đầu tư các dự án vay vốn tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

**Nơi nhận:**

- VP Quốc hội;
- VP Chủ tịch nước;
- VP Trung ương và các Ban của Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện Kiểm soát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ, Website BTC;
- HĐND, UBND tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu VT, Vụ TCNH;

